

ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – ĐỀ HÀ NAM**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 12****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

| | |
|---|---|
| <p>SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO</p> <p>HÀ NAM</p> | <p>ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC KỲ I</p> <p>NĂM HỌC 2019 – 2020</p> <p>MÔN: NGỮ VĂN LỚP 12 THPT</p> <p>Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)</p> |
|---|---|

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)**Đọc đoạn trích:**

[...] Thay đổi là chuyện đương nhiên, vì thế hãy ngưng than vãn để nhìn nhận mọi chuyện theo hướng tích cực. Phần lớn chúng ta đều được nuôi dưỡng để lớn lên là những người biết suy tính cẩn thận. Trước khi nói phải nhớ “uốn lưỡi 7 lần”. Làm việc gì cũng phải “nhìn trước ngó sau”, phải “nghĩ cho chín”. Nhưng điều gì cũng có hai mặt. Chính thói quen suy nghĩ quá nhiều, cẩn thận quá mức đã cướp đi sự tự tin, khiến ta nhìn đâu cũng thấy người xấu, ngồi đâu cũng nghe chuyện xấu. Như vậy, khi hoàn cảnh biến chuyển và khó khăn hiện hữu, ta sẽ chỉ thêm sợ hãi và lo lắng bởi chỉ biết suy nghĩ tiêu cực.

Bên cạnh đó, đặc điểm chung của những người thành công là không ngừng trên chiến thắng. Kể cả khi đã có những chiến tích lớn, họ vẫn không ngừng làm mới mình. Tờ báo lừng danh Washington Post có lẽ đã sớm lụn bại trong cuộc cạnh tranh khốc liệt của truyền thông hiện đại nếu ông chủ Jeff Bezos không nhanh chóng cải tổ lại bộ máy “già nua”. Ông cho xây hẳn một tòa soạn mới theo mô hình tân tiến nhất, lắp đặt các thiết bị hiện đại để hỗ trợ phân tích số liệu, nhu cầu đọc của độc giả... và đẩy mạnh sản xuất các tác phẩm báo chí mới mẻ bắt kịp xu hướng. Hay gần gũi hơn với chúng ta là sự thay đổi không ngừng của Facebook. Mặc dù đã có hơn 1 tỷ người dùng toàn cầu, Mark Zuckerberg và các cộng sự vẫn liên tục cập nhật các tính năng mới để tối đa thời gian chúng ta “lang thang” trên mạng xã hội này.

Cuộc sống không ngừng biến chuyển, và chúng ta cần phải biết thích ứng linh hoạt trong mọi hoàn cảnh. Hãy nhớ rằng, bất cứ ai trên đời cũng phải thay đổi nếu không muốn bị tụt hậu. Trong quá trình đối mặt với những biến động trong cuộc đời, rào cản lớn nhất của mỗi người suy cho cùng đều là chính mình. Nếu phá vỡ được mọi xiềng xích đang kìm hãm tiềm năng bản thân, bạn nhất định sẽ có thể chinh phục chặng đường chông gai trước mắt!

(Chàng tí hon, miếng pho mát và bài học về sự thay đổi, Vân Anh spiderum, theo Trí thức trẻ 20:55 05/04/2017)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Chỉ ra phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên.

Câu 2. Theo anh/chị, hai ý kiến sau đây có mâu thuẫn với nhau không, vì sao?

“Phần lớn chúng ta đều được nuôi dưỡng để lớn lên là những người biết suy tính cẩn thận. Trước khi nói phải nhớ “uốn lưỡi 7 lần”. Làm việc gì cũng phải “nhìn trước ngó sau”, phải “nghĩ cho chín”.

Và:

“Chính thói quen suy nghĩ quá nhiều, cẩn thận quá mức đã cướp đi sự tự tin, khiến ta nhìn đâu cũng thấy người xấu, ngồi đâu cũng nghe chuyện xấu. Như vậy, khi hoàn cảnh biến chuyển và khó khăn hiện hữu, ta sẽ chỉ thêm sợ hãi và lo lắng bởi chỉ biết suy nghĩ tiêu cực”.

Câu 3. Đặc điểm chung của những người thành công được nêu trong đoạn trích là gì?

Câu 4. Anh chị hiểu như thế nào về ý kiến "Trong quá trình đổi mới với những biến động trong cuộc đời, rào cản lớn nhất của mỗi người suy cho cùng đều là chính mình"?

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) về sự thay đổi bản thân để đạt được thành công trong cuộc sống.

Câu 2. (5,0 điểm)

Trong đoạn trích *Đất Nước*, Nguyễn Khoa Điềm có viết:

Nhưng em biết không

Có biết bao người con gái, con trai

Trong bốn nghìn lớp người giống ta lứa tuổi

Họ đã sống và chết

Giản dị và bình tâm

Không ai nhớ mặt đặt tên

Nhưng họ đã làm ra Đất Nước

Họ giữ và truyền cho ta hạt lúa ta trồng

Họ chuyền lửa qua mỗi nhà, từ hòn than qua con cúi

Họ truyền giọng điệu mình cho con tập nói

Họ gánh theo tên xã, tên làng trong mỗi chuyến di dân

Họ đắp đập be bờ cho người sau trồng cây hái trái

Có ngoại xâm thì chống ngoại xâm

Có nội thù thì vùng lên đánh bại

Đề Đất Nước này là Đất Nước Nhân Dân, Đất Nước của ca dao thần thoại

Dạy anh biết “yêu em từ thuở trong nôi”

Biết quý công cầm vàng những ngày lặn lội

Biết trồng tre đợi ngày thành gậy

Đi trả thù mà không sợ dài lâu...

(Ngữ Văn 12, Tập một, NXBGD Việt Nam, 2018, tr.121)

Cảm nhận của anh, chị về tư tưởng "Đất Nước của Nhân Dân" được Nguyễn Khoa Điềm thể hiện trong đoạn thơ trên. Từ đó, anh, chị hãy nhận xét về sự vận dụng các yếu tố văn hóa, văn học dân gian của Nguyễn Khoa Điềm trong việc thể hiện tư tưởng nêu trên.

(Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm)

-----Hết-----

HƯỚNG DẪN LÀM BÀI

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

| | |
|--------------------|--|
| I. ĐỌC HIỂU | <p>Câu 1:</p> <p>* Phương pháp: Căn cứ vào các phương thức biểu đạt đã học: tự sự, miêu tả, biểu cảm, thuyết minh, nghị luận, hành chính công vụ</p> <p>* Cách giải:</p> <p>Phương thức biểu đạt chính: nghị luận</p> <p>Câu 2:</p> <p>* Phương pháp: Phân tích, tổng hợp</p> <p>* Cách giải:</p> <p>Hai ý kiến trên không mâu thuẫn mà bổ sung cho nhau. Vì:</p> <p>- Việc cần phải suy nghĩ trước khi phát ngôn hay hành động là một điều cần thiết vì nó thể hiện sự cẩn trọng, đôi khi suy nghĩ chín chắn sẽ giúp con người hành xử một cách tử tế và văn minh, không làm tổn thương người khác.</p> <p>- Việc suy nghĩ quá nhiều lại là biểu hiện sự đắn đo và cân nhắc thiệt hơn. Điều này sẽ dẫn đến tâm lý sợ hãi trước khi hành động.</p> <p>Câu 3:</p> <p>* Phương pháp: Đọc, tìm ý</p> <p>* Cách giải:</p> <p>Đặc điểm chung của những người thành công được nêu trong đoạn trích là: không ngu quên trên chiến thắng, kể cả khi đã có những chiến tích lớn, họ vẫn không ngừng làm mới mình</p> <p>Câu 4:</p> <p>* Phương pháp: Phân tích, tổng hợp</p> <p>* Cách giải:</p> <p>Ý kiến "Trong quá trình đối mặt với những biến động trong cuộc đời, rào cản lớn nhất của mỗi người suy cho cùng đều là chính mình" có thể được hiểu như sau: Con người thường tự giới hạn mình bởi những suy nghĩ do mình tạo ra nên trong nhiều tình huống mình sẽ có thể khám phá ra được khả năng tiềm ẩn của mình hoặc mở rộng giới hạn bản thân.</p> |
|--------------------|--|

II. LÀM VĂN

Câu 1:

* **Phương pháp:** Phân tích, tổng hợp, bình luận

* **Cách giải:**

* Giới thiệu vấn đề

* Giải thích vấn đề:

- Điều bản thân cần thay đổi là những điều chưa tốt hoặc có thể là chưa phù hợp, phải thay đổi để phát triển bản thân, để hoàn thiện nhân cách.

- Thành công là đạt được kết quả, mục đích như dự định

* Phân tích, bàn luận vấn đề

- Vì sao cần phải thay đổi?

+ Chúng ta đều mong muốn có một cuộc sống tốt đẹp hơn nhưng trước khi muốn thay đổi thể giới thì cần thay đổi chính bản thân mình.

+ Con người ai cũng có những khuyết điểm, biết và dám thừa nhận những khuyết điểm của mình, biết sửa chữa sẽ làm cho chúng ta tiến bộ hơn từng ngày. Điều quan trọng là mình hôm nay phải hơn chính bản thân mình của ngày hôm qua

- Cần phải thay đổi những gì:

+ Cần thay đổi từ những thói quen bình dị hàng ngày: ăn, uống, nghỉ ngơi, làm việc, thư giãn

+ Phải thay đổi toàn diện từ nhận thức đến hành động. Phải có ước mơ, hoài bão nhưng quan trọng là phải thức dậy để biến ước mơ thành hành động.

- Tác dụng của việc thay đổi:

+ Thái độ với mọi người và với chính bản thân mình trong bất cứ việc gì cũng nhẹ nhàng, bớt áp lực hơn.

+ Suy nghĩ, tư duy tích cực hơn, yêu đời hơn.

+ Học tập, làm việc suôn sẻ

+ Khi bản thân thay đổi để tốt hơn cũng sẽ tác động đến những người thân xung quanh, làm cho cuộc đời tốt đẹp hơn.

* Liên hệ với bản thân và đưa ra bài học của mình: Cuộc đời của chúng ta như thế nào do chính chúng ta quyết định, cần phải làm thế nào để mình ngày một tốt đẹp hơn thì bạn phải tự kiểm câu trả lời của mình.

* Tổng kết

Câu 2:

* **Phương pháp:**

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).

- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,...) để tạo lập một văn bản nghị luận văn học.

* **Cách giải:**

Yêu cầu hình thức:

- Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng làm nghị luận văn học để tạo lập văn bản.

- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

Yêu cầu nội dung:

Giới thiệu tác giả, tác phẩm

- Nguyễn Khoa Điềm thuộc thế hệ các nhà thơ trẻ trưởng thành trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước. Thơ ông có sức hấp dẫn bởi sự kết hợp giữa xúc cảm nồng nàn và suy tư sâu lắng của người trí thức về đất nước.

- Trường ca *Mặt đường khát vọng* được tác giả hoàn thành ở chiến khu Trị Thiên 1971, in lần đầu năm 1974, viết về sự thức tỉnh của tuổi trẻ đô thị vùng tạm bị chiếm miền Nam, về non sông đất nước, về sứ mệnh của thế hệ mình, xuống đường đấu tranh hòa nhịp với cuộc chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược. Đoạn trích *Đất Nước* thuộc chương V của bản trường ca.

Phân tích đoạn trích

- Với Nguyễn Khoa Điềm, nhân dân chính là người đã làm ra Đất Nước nên “Đất Nước này là Đất Nước của nhân dân”. Và để đi đến tư tưởng đó, tác giả đã lần lượt chứng minh trên các phương diện địa lý, lịch sử và văn hóa của Đất Nước.

- Đoạn thơ là sự chứng minh trên phương diện thời gian lịch sử và phương diện văn hóa

*** Phương diện thời gian lịch sử**

- Nhìn sâu vào chiều dài lịch sử, nhà thơ càng thấm thía công lao xây dựng, vun đắp, bảo vệ Tổ quốc, đặc biệt là của lớp người trẻ tuổi. Đó là những con người bình dị, năm tháng nào cũng có, cũng giống như anh và em của hôm nay.

- Trong thời bình, họ hiền lành và chăm chỉ trong công việc lao động để xây dựng đất nước, đưa đất nước đi lên sánh ngang với bè bạn quốc tế còn trong thời loạn, “khi có giặc” ngoại xâm, họ sẵn sàng chiến đấu.

- Với những đóng góp & sự kiên cường bất khuất vô song, họ đã trở thành anh hùng nhưng chỉ có số ít trong họ được Tổ quốc ghi công, tên tuổi được vinh danh muôn thuở, trở thành những anh hùng hữu danh. Còn phần lớn đều là những anh hùng vô danh.

- Ở đây, Nguyễn Khoa Điềm không chú trọng phác họa một chân dung điển hình cụ thể nào, dù người đó là anh hùng hay vĩ nhân, mà muốn tôn vinh một đám đông vô danh: sống giản dị và bình tâm, cống hiến âm thầm và lặng lẽ. Họ không có gương mặt và tên tuổi, nhưng chính họ đã làm nên chân lý, làm ra Đất Nước.

Nhưng em biết không

Có biết bao người con gái con trai
Trong bốn nghìn lớp người giống ta lứa tuổi
Họ đã sống và chết
Giản dị và bình tâm
Không ai nhớ mặt đặt tên
Nhưng họ đã làm ra Đất Nước

- Không chỉ lao động xây dựng đất nước, đánh giặc ngoại xâm bảo vệ đất nước, mà những thế hệ người Việt trong suốt bốn nghìn năm còn gìn giữ và truyền lại cho các thế hệ mai sau mọi giá trị văn hoá vật chất và tinh thần:

Họ giữ và truyền cho ta hạt lúa ta trồng
Họ chuyền lửa qua mỗi nhà, từ hòn than qua con cúi
Họ truyền giọng điệu mình cho con tập nói
Họ gánh theo tên xã, tên làng trong mỗi chuyến di dân
Họ đắp đập be bờ cho người sau trồng cây hái trái

Có ngoại xâm thì chống ngoại xâm

Có nội thù thì vùng lên đánh bại

- Thông qua những công việc mưu sinh hằng ngày, họ đã truyền lại cho con cháu cả một nền văn minh nông nghiệp lúa nước nhiều đời của dân tộc “Họ giữ và truyền cho ta hạt lúa ta trồng”.

- Đi liền với truyền và giữ hạt lúa để cho dân tộc sinh tồn là sự truyền giữ ngọn lửa đời này qua đời khác. Từ trong những đêm mờ xa xôi của lịch sử cha ông ta vẫn biết cách bê rom con cúi để truyền lửa qua đời này đời khác, đó là một sự sáng tạo không chỉ để duy trì bếp lửa của mỗi nhà, mà còn để làm vũ khí lợi hại trong việc chống giặc ngoại xâm và nội thù. Trong thơ Nguyễn Đình Chiểu đã từng ca ngợi ngọn lửa này “Lửa rom con cúi cũng đốt xong nhà dạy đạo kia”. Nhìn qua thì đó là một cách chuyền lửa thủ công đơn giản nhưng để truyền lửa qua thời gian đằng đẵng là một sự kiện sáng tạo của nhân dân ta.

- Một nét đẹp văn hóa mà khi nói về một đất nước nào đó thường được đề cập đầu tiên đó là ngôn ngữ giọng điệu của dân tộc. Quá trình lịch sử của dân tộc ta là một quá trình vận động di dân từ đất Tổ Hùng Vương đến mũi Cà Mau. Trong quá trình di dân đó, giọng điệu và tiếng nói của dân tộc không hề bị thay đổi, đó là một ý thức dân tộc cao độ, còn tiếng nói là đất nước Tổ quốc.

- Ngoài những vẻ đẹp văn hóa rất dễ nhìn thấy nói trên, nhà thơ Nguyễn Khoa Điềm lại chuyên sang nói một vẻ đẹp văn hóa khác, đó là vẻ đẹp của đạo lý dân tộc: “Họ đắp đập be bờ cho người sau trồng cây hái trái”. Có lẽ dân tộc ta trường tồn một cách mạnh mẽ cũng bắt đầu từ cái đạo lý luôn vì đời sau của tầng tầng lớp lớp suốt bốn nghìn năm lịch sử.

- Và khi nói về văn hóa, nhà thơ không quên nói về một yếu tố để lưu giữ văn hóa đó là truyền thống bất khuất trước mọi kẻ thù:

Có ngoại xâm thì đánh ngoại xâm

Có nội thù thì vùng lên đánh bại

Đây là một vẻ đẹp của sự thật lịch sử. Vẻ đẹp này là tiền đề cho văn hóa nuôi dưỡng và giữ gìn văn hóa. Mọi kẻ thù đều bị đánh bại và vị tất mọi giá trị văn hóa sẽ được truyền giữ và phát triển.

*** Phương diện văn hóa:**

- Văn hóa với Nguyễn Khoa Điềm không phải được nhìn nhận ở những công trình bác học nguy nga, những người anh hùng hữu danh ai cũng thấy mà nhìn nhận ở diện mạo tâm hồn người Việt.

- Khi khẳng định tư tưởng "Đất Nước của nhân dân", tác giả đã trở về với ngọn nguồn phong phú, đẹp đẽ của văn hoá, văn học dân gian, mà tiêu biểu là ca dao để chứng minh. Ca dao là diện mạo tinh thần, là nơi lưu giữ đời sống tâm hồn, tình cảm của nhân dân qua bao thế hệ. Nguyễn Khoa

Điêm đã chọn ba câu ca dao tiêu biểu nhất từ kho tàng thơ ca dân gian để ca ngợi vẻ đẹp tâm hồn Việt, vẻ đẹp của bản sắc văn hoá dân tộc, đó là:

+ Say đắm trong tình yêu:

Dạy anh biết yêu em từ thuở trong nôi

-> lấy ý từ câu ca dao:

Yêu em từ thuở trong nôi

Em nằm em khóc, anh ngồi anh ru

+ Quý trọng tình nghĩa hơn những giá trị vật chất tầm thường:

Biết quý công cầm vàng những ngày lặn lội

-> lấy ý từ câu ca dao:

Cầm vàng mà lội qua sông

Vàng rơi không tiếc, tiếc công cầm vàng

+ Kiên trì bền bỉ trong đấu tranh đến ngày toàn thắng:

Biết trồng tre đợi ngày thành gậy

Đi trả thù mà không sợ dài lâu

-> Lấy ý từ câu ca dao:

Thù này ắt hẳn còn lâu

Trồng tre thành gậy, gậy đâu đánh què

- Và bài thơ khép lại trong những suy ngẫm và cảm nhận tinh tế của Nguyễn Khoa Điềm về vẻ đẹp thơ mộng của non sông đất nước:

Ôi những dòng sông bắt nước từ đâu

Mà khi về nước mình thì bắt lên câu hát

Người đến hát khi chèo đò, kéo thuyền vượt thác

Gọi trăm màu trên trăm dáng sông xuôi

*** Nhận xét về việc sử dụng chất liệu văn hóa dân gian**

- Tác giả vận dụng đậm đặc, sáng tạo chất liệu văn hoá văn học dân gian làm nổi bật trước mắt người đọc hình ảnh của một đất nước vừa thiêng

liêng, vừa hiện hữu rõ ràng, vừa có chiều sâu văn hoá lịch sử, vừa bình dị thân quen với cuộc sống quanh ta.

- Chất dân gian thấm sâu vào tư duy nghệ thuật, tư tưởng cảm xúc của nhà thơ trong *Đất Nước* tạo nên một dấu ấn độc đáo khó phai trong lòng mỗi bạn đọc yêu văn!

Tổng kết

Loigiaihay.com